

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊNH PHỐ BẮC GIANG  
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: **10/2021/DSST**

Ngày 08/02/2021

V/V: "*Tranh chấp hợp đồng  
vay tài sản*"

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊNH PHỐ BẮC GIANG**

**- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Bằng và bà Nguyễn Thị Vượng

**- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Nguyễn Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thị trấn phố Bắc Giang

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị trấn phố Bắc Giang:*** Ông Trần Ngọc Nam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị trấn phố Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 175/2020/TLST-DS về việc "*Kiểm đòi tài sản và tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXX-ST ngày 26/01/2021 giữa các đương sự:

*\*Nguyên đơn:* Anh Trần Thế A, sinh năm 1978

Địa chỉ: Số nhà 05, ngõ 175, đường V, phường T, thị trấn phố B, tỉnh Bắc Giang.

*\*Bị đơn:* Anh Hoàng Thái H, sinh năm 1976

Địa chỉ: Số nhà 283, thôn M, xã T, thị trấn phố B, tỉnh Bắc Giang

*(Nguyên đơn và bị đơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*\*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản ghi lời khai và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là anh Trần Thế A trình bày:*

Do có mối quan hệ quen biết với anh Hoàng Thái H, nên khi anh H sang nhà anh đặt vấn đề vay tiền anh đã đồng ý cho anh H vay tổng cộng là 90.000.000 đồng làm hai lần, cụ thể như sau: Ngày 05/9/2016, anh H vay số tiền là 20.000.000 đồng. Thời hạn vay là 03 tháng kể từ ngày 05/9/2016. Khi anh H vay tiền có anh Dương Ánh Sáng là bạn của anh H (anh không rõ anh Sáng sinh năm nào và địa chỉ ở đâu) có mặt và ký tên làm chứng. Đến ngày 19/4/2018, anh H vay tiếp số tiền là 70.000.000 đồng. Thời hạn vay là đến ngày 30/4/2018. Về việc tại mặt sau của giấy vay tiền ngày 19/4/2018, có chữ viết của anh về một số ngày có ghi số tiền nợ và số tiền trả với nội dung là nhập gạch (khi đó nhà anh buôn bán gạch xây dựng) anh không hiểu vì lý do gì anh lại ghi nháp ra mặt sau của giấy anh H vay

tiền. Nội dung diễn giải cụ thể số tiền này thì anh cũng không thể nhớ tại sao lại ghi như vậy vì đã quá lâu và nội dung không cụ thể nhưng anh khẳng định nó không liên quan gì đến số tiền anh H vay anh. Vì chỉ có chữ viết của một mình anh, không có anh H ký đối chiếu xác nhận nên không phải là việc đối chiếu nợ và trả nợ giữa anh và anh H, hơn nữa số tiền còn nợ hay đã trả trong giấy này cũng không khớp với số tiền anh H vay và đã bị gạch chéo nên không có giá trị pháp lý. Anh không yêu cầu hay đề nghị gì về việc xem xét đối với những nội dung ghi ở mặt sau giấy vay tiền ngày 19/4/2018.

Cả hai lần vay tiền anh H đều viết giấy vay tiền. Chữ ký và chữ viết trong giấy cả hai giấy vay tiền là chữ viết và chữ ký của anh H. Trong cả hai giấy biên nhận vay tiền không ghi lãi suất nhưng hai bên có thỏa thuận lãi suất bằng miệng là 2.000 đồng/01 triệu/01 ngày chứ không phải là 3.000 đồng như anh H trình bày và kể từ thời điểm vay số tiền này anh H chưa trả cho anh được khoản tiền lãi nào như đã thỏa thuận còn anh H nói đã trả tiền lãi cho anh thì yêu cầu xuất trình tài liệu chứng minh. Đến thời hạn hẹn trả tiền anh H vẫn lần khứa khát nợ rất nhiều lần, cho đến nay cũng vẫn không hề trả cho anh khoản tiền gốc và lãi nào. Khi đến đòi tiền anh H, có một lần anh đi cùng anh Nguyễn Anh Trung Hiếu, sinh năm 1977, địa chỉ ở số nH 25, đường Nguyễn Thị Lưu 1, phường Ngô Quyền, tHnh phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang (trước đây là Hng xóm của anh) đến nH anh H để nhắc anh H trả tiền cho anh, nhưng anh và anh Hiếu không làm gì xúc phạm hay gây tổn thương về sức khỏe cũng như vật chất đối với anh H và gia đình anh H. Việc anh cho anh H vay tiền là tiền của cá nhân anh cho cá nhân anh H vay không liên quan đến vợ anh và vợ anh H. Nay anh chỉ yêu cầu một mình anh H phải trả anh số tiền trên.

Đến nay, anh vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án buộc anh Hoàng Thái H phải trả cho anh tổng số 90.000.000 đồng tiền gốc theo giấy vay tiền ngày 05/9/2016 và ngày 19/4/2018. Anh không yêu cầu anh H phải trả tiền lãi của số tiền này. Ngoài ra, anh không có tài liệu, giấy tờ gì để cung cấp cho Tòa án cũng không có ý kiến gì khác hay yêu cầu nào khác.

*\*Tại bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh Hoàng Thái H trình bày:*

Anh đã nhận được thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập và Quyết định yêu cầu cung cấp chứng cứ và thông báo phiên họp và phiên hòa giải của Tòa án nhưng do chiều ngày 10/12/2020 anh có việc bận nên không thể đến Tòa án làm việc được. Anh xác nhận anh có vay của anh Trần Thế A tổng cộng là 90.000.000 đồng tiền gốc làm hai lần gồm: Ngày 05/9/2016, vay số tiền là 20.000.000 đồng, hai bên có viết giấy biên nhận vay tiền. Khi vay tiền có anh Dương Ánh Sáng, sinh năm 1977 nH ở dốc Bót (anh không biết địa chỉ chính xác), phường Dĩnh Kế, tHnh phố Bắc Giang là bạn của anh có mặt và ký tên làm chứng. Thời hạn vay là 03 tháng kể từ ngày 05/9/2016. Đến ngày 19/4/2018, anh vay tiếp của anh H số

tiền là 70.000.000 đồng. Hai bên có viết giấy biên nhận vay tiền. Thời hạn vay là đến ngày 30/4/2018. Trong hai giấy biên nhận vay tiền không ghi lãi suất nhưng hai bên có thỏa thuận lãi suất bằng miệng là 3.000 đồng/1 triệu/ngày.

Anh đã được Tòa án cho xem bản tự khai, biên bản ghi lời khai của anh Thế Anh có trong hồ sơ vụ án, anh không có ý kiến gì về những nội dung như ngày tháng năm, số tiền do anh Thế Anh tự viết và ghi vào vì tôi không hiểu nội dung nhưng anh xác định đó không phải chữ viết, chữ ký của anh cũng không phải là việc chốt nợ giữa anh và anh Thế Anh vì số tiền trong đó không đúng với số tiền anh vay và còn nợ của anh Thế Anh. Anh Thế Anh nói từ khi vay cho đến nay anh chưa trả cho anh Thế Anh bất cứ khoản lãi và gốc nào là không đúng, vì thực tế là anh có trả lãi đều đặn Hng tháng nhưng do tin tưởng nên anh không bắt anh Thế Anh viết giấy nhận lãi. Anh xác nhận chữ viết và chữ ký ở mặt trước của hai giấy nhận tiền đề ngày 05/9/2016 và ngày 19/4/2018 là chữ ký và chữ viết của anh. Kể từ thời điểm vay số tiền này Hng tháng anh đều trả lãi đều đặn cho anh Thế Anh theo mức lãi suất như trên nhưng các lần trả lãi chỉ đưa tay, không viết giấy tờ gì. Chỉ đến tháng 4/2018 thì anh làm ăn thua lỗ nên không trả được lãi cho anh Thế Anh nữa. Đến nay anh không thể tính được chính xác là anh đã trả cho anh Thế Anh bao nhiêu tiền lãi và cũng không có giấy tờ tài liệu gì để chứng minh là anh đã trả cho anh Thế Anh tiền lãi để cung cấp cho Tòa án. Anh đề nghị Tòa án cho anh thời gian đến ngày 28/12/2020, nếu có tài liệu và nếu anh có yêu cầu xem xét về số tiền lãi anh sẽ có ý kiến và có văn bản gửi cho Tòa án. Còn nếu anh không có văn bản hay ý kiến gì thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Anh không có ý kiến hay yêu cầu gì về việc anh Thế Anh và anh Hiếu đến nH anh để nhắc anh trả tiền và có làm âm ỉ ở nH anh nhưng không gây tổn thương về sức khỏe cũng như vật chất đối với anh và gia đình anh.

Anh xác nhận đến nay anh còn nợ anh Thế Anh tổng số 90.000.000 đồng tiền gốc theo giấy hai giấy vay tiền ngày 05/9/2016 và ngày 19/4/2018. Anh đề nghị anh Thế Anh cho anh được trả dần số tiền trên bắt đầu trả từ tháng 6/2021 cho đến khi trả hết số tiền trên và đề nghị anh Thế Anh miễn lãi cho anh. Việc anh vay tiền của anh Thế Anh là để giải quyết việc cá nhân của anh, không liên quan gì đến vợ hay các con anh. Vợ và các con anh cũng không biết gì về việc anh vay tiền của anh Thế Anh. Ngoài ra, anh không có tài liệu, giấy tờ gì cũng không có ý kiến gì khác và cũng không có yêu cầu nào khác.

Tòa án đã mở phiên họp về việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, phiên đối chất nhiều lần nhưng không đối chất và không hòa giải được vì bị đơn là anh H đều vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn và bị đơn đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Bắc Giang phát biểu:

- Ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 71 còn bị đơn thực hiện chưa đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự như không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải.

- Ý kiến giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 166, 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh Hoàng Thái H phải trả cho anh Trần Thế A số tiền 90.000.000 đồng. Về án phí: anh H phải chịu án 4.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả anh Trần Thế Anh số tiền 2.250.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi Hành án dân sự tHnh phố Bắc Giang.

- Kiến nghị, khắc phục vi phạm: Không có.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Anh Thế Anh và anh H đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Tòa án nhân dân tHnh phố Bắc Giang xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp với quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Theo như giấy vay tiền ngày các ngày 05/9/2016 và 19/4/2018 thể hiện anh H có vay của anh Thế Anh tổng số tiền là 90.000.000 đồng. Anh Thế Anh có đòi nhiều lần, anh H chưa trả được khoản gốc và lãi nào của số tiền này. Ngày 27/8/2020, anh Thế Anh nộp đơn khởi kiện ra Tòa án yêu cầu anh H phải trả tiền gốc, không yêu cầu anh H phải trả tiền lãi của số tiền vay. Quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là “*Kiện đòi tài sản và tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân tHnh phố Bắc Giang giải quyết là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu anh Hoàng Thái H phải trả số tiền gốc vay là 90.000.000 đồng theo hai giấy vay tiền ngày 05/9/2016 và ngày 19/4/2018 thấy: Ngày 05/9/2016 anh H có viết giấy vay của anh Thế Anh số tiền 20.000.000 đồng, đến ngày 19/4/2018 anh H vay tiếp số tiền 70.000.000 đồng. Trong hai giấy vay tiền chỉ thể hiện số tiền vay, không ghi lãi suất và không ghi mục đích vay tiền. Trong giấy vay tiền ngày 05/9/2016 ghi thời hạn trả nợ là 03 tháng kể từ ngày 05/9/2016. Trong giấy vay tiền ngày 19/4/2018, ghi thời hạn vay là đến ngày 30/8/2018. Từ khi vay đến nay anh H chưa trả cho anh Thế Anh được khoản tiền gốc nào. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong

hồ sơ thể hiện anh H có vay của anh Thế Anh tổng số tiền là 90.000.000 đồng. Nay anh Thế Anh khởi kiện đòi tiền anh H là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015, do vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Thế A.

[4] Đối với việc anh H trình bày hai bên có thỏa thuận về lãi suất là 3.000đồng/01 triệu/01 ngày và anh đã trả cho anh Thế Anh rất nhiều tiền lãi thấy: Nội dung giấy vay tiền ngày 05/9/2016 và ngày 19/4/2018 đều không thỏa thuận về lãi suất. Anh H trình bày là kể từ thời điểm vay số tiền này Hng tháng anh đều trả lãi đều đặn cho anh Thế Anh theo mức lãi suất thỏa thuận như trên nhưng các lần trả lãi chỉ đưa tay, không viết giấy tờ gì. Chỉ đến tháng 4/2018 thì anh làm ăn thua lỗ nên không trả được lãi cho anh Thế Anh nữa. Đến nay anh không thể tính được chính xác là anh đã trả cho anh Thế Anh bao nhiêu tiền lãi và cũng không có giấy tờ tài liệu gì để chứng minh là anh đã trả cho anh Thế Anh tiền lãi để cung cấp cho Tòa án. Anh đề nghị Tòa án cho anh thời gian đến ngày 28/12/2020, nếu có tài liệu và nếu anh có yêu cầu xem xét về số tiền lãi anh sẽ có ý kiến và có văn bản gửi cho Tòa án. Còn nếu anh không có văn bản hay ý kiến gì thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Tòa án đã ra Quyết định yêu cầu cung cấp tài liệu chứng cứ và Quyết định đối chất về mức lãi suất và số tiền lãi đã trả, yêu cầu anh H cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh về việc đã trả lãi cho anh Thế Anh với mức lãi suất như trên. Tòa án đã ra thông báo phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải và Quyết định đối chất vào ngày 10/01/2021. Sau đó anh Thế Anh có đơn đề nghị hoãn phiên họp, phiên đối chất và hòa giải để các bên thỏa thuận về việc giải quyết vụ án. Tòa án quyết định hoãn phiên họp công khai chứng cứ, hòa giải và đối chất ấn định lại vào ngày 26/01/2021. Tuy nhiên cho đến nay anh H vẫn không có văn bản thể hiện quan điểm cũng không cung cấp được bất kỳ tài liệu chứng cứ nào về việc anh đã trả tiền lãi cho anh Thế Anh với mức lãi suất như anh đã trình bày. Mặt khác, anh Thế Anh cũng không yêu cầu anh H phải trả tiền lãi của số tiền vay, do vậy Hội đồng không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Yêu cầu của anh Thế Anh được chấp nhận, do vậy anh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là phù hợp với quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Hoàn trả anh Thế Anh số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

1.Căn cứ Điều 166, Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

## **2. Xử:**

2.1. Buộc anh Hoàng Thái H phải trả cho anh Trần Thế A số tiền 90.000.000 đồng (*Chín mươi triệu đồng*) theo các giấy vay tiền ngày 05/9/2016 và ngày 19/4/2018.

2.2. Về án phí: Buộc anh Hoàng Thái H phải chịu 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả anh Trần Thế A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.250.000 đồng (Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số AA/2018/0001634 ngày 15/10/2020 tại Chi cục thi Hành án dân sự tHnh phố Bắc Giang.

3. Về nghĩa vụ chậm thi Hành án: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi Hành án có quyền chủ động ra quyết định thi Hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi Hành án của người được thi Hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi Hành án) cho đến khi thi Hành án xong tất cả các khoản tiền, Hng thấng bên phải thi Hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi Hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án theo quy định.

5. Về hướng dẫn thi Hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi Hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi Hành án dân sự thì người được thi Hành án dân sự, người phải thi Hành án dân sự có quyền thoả thuận thi Hành án, quyền yêu cầu thi Hành án, tự nguyện thi Hành án hoặc bị cưỡng chế thi Hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 - Luật thi Hành án dân sự; thời hiệu thi Hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi Hành án dân sự.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tHnh phố Bắc Giang;
- CCTHADS tHnh phố Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Thu Hằng**